

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TẬP HUẤN

XÂY DỰNG MA TRẬN,
ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN NGỮ VĂN

Long Biên, ngày 31 tháng 8 năm 2022





MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Hiểu được: Quy trình, kĩ thuật, biểu mẫu, cách thức xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ

Vận dụng xây dựng được: Ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ



NỘI DUNG TẬP HUẤN



01

Khái quát về
ma trận, đặc
tả đề kiểm tra

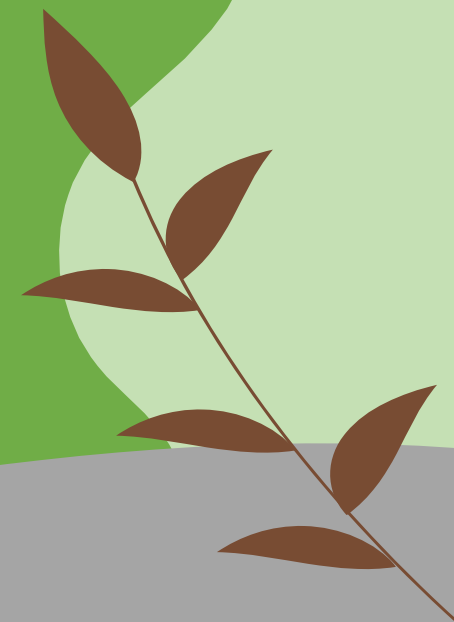
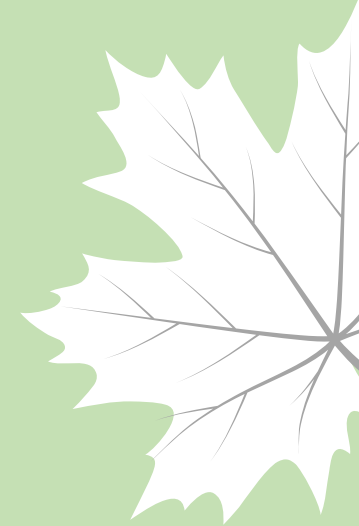
02

Hướng dẫn
xây dựng đề kiểm
tra định kì khớp với
ma trận và đặc tả

03

Trao đổi, thảo luận
về xây dựng ma trận
và đặc tả đề kiểm tra
định kì

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ



KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Theo hướng
tiếp cận nội dung



Theo hướng
tiếp cận năng lực

↓
Đánh giá
kiến thức, kĩ năng

↓
Sử dụng ngữ liệu
đã học trong SGK

↓
Đánh giá năng lực

↓
Sử dụng ngữ liệu
mới ngoài SGK



NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

01  ĐỌC

03  NÓI

02  VIẾT

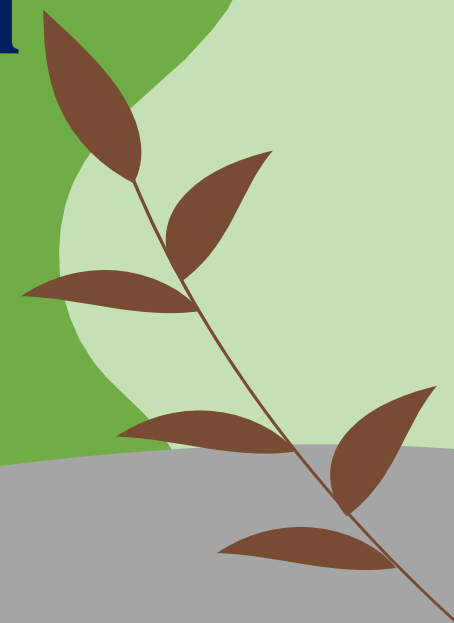
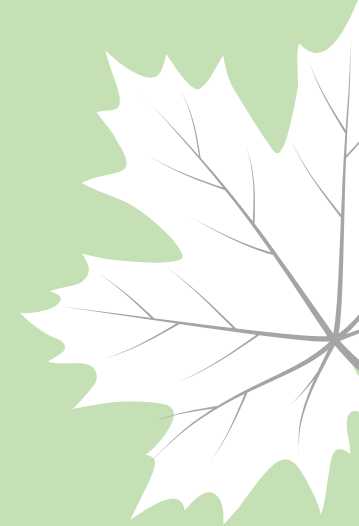
04  NGHE



CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ



**XÂY DỰNG KHUNG MA TRẬN,
ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ
MÔN NGỮ VĂN**

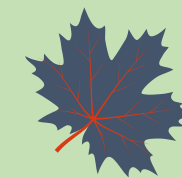


PHẦN 1

Khái quát về ma trận,
đặc tả đề kiểm tra định kì



Căn cứ để xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra



01.

**Chương trình
giáo dục phổ thông tổng thể**



02.

**Chương trình
nhà trường**

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

1. KHÁI NIỆM

Là bản thiết kế đề kiểm tra chứa đựng những thông tin về cấu trúc cơ bản của đề kiểm tra như

Thời lượng

Số câu hỏi

Dạng thức câu hỏi

Lĩnh vực kiến thức

Cấp độ năng lực của từng câu hỏi

Tỉ lệ % cho từng mức độ nhận thức

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Cho phép tạo ra nhiều đề kiểm tra có chất lượng tương đương

1

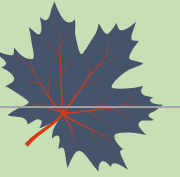
Có nhiều phiên bản Ma trận đề kiểm tra.

2

Mức độ chi tiết của các ma trận phụ thuộc vào mục đích và đối tượng sử dụng.

3

2. VAI TRÒ



- Chuẩn hóa đề kiểm tra
- Điểm khởi đầu rõ ràng cho cả người ra đề và học sinh
- Cung cấp thông tin về tỉ trọng của từng nội dung
- Khả năng xây dựng các đề tương đương có thể so sánh
- Nâng cao độ giá trị: đề kiểm tra có đo được những gì định đo
- Nâng cao hiệu quả giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.



3. CẤU TRÚC



Tên bản ma trận

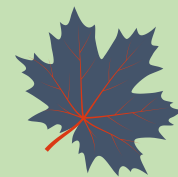


Cấu trúc nội
dung, mức độ
nhận thức và tỉ
trọng từng phần

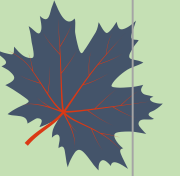


Các câu hỏi trong đề
kiểm tra, dạng câu hỏi,
lĩnh vực kiến thức,
thời gian, cấp độ năng
lực, vị trí

4. THÔNG TIN CƠ BẢN



5. QUY TRÌNH XÂY DỰNG KHUNG MA TRẬN



- Thiết lập khung ma trận hai chiều
- Quyết định tỉ lệ % các mức độ kiểm tra, đánh giá; tổng số điểm của bài kiểm tra
- Liệt kê tên các nội dung cần kiểm tra, đánh giá và tính số điểm cho mỗi nội dung tương ứng với tỉ lệ %
- Xác định các vấn đề kiểm tra của từng nội dung kiểm tra, đánh giá
- Tính tỉ lệ %, số điểm, số câu hỏi, thời gian cho mỗi vấn đề kiểm tra tương ứng
- Tính tổng số điểm và tổng số câu hỏi của mỗi cột
- Tính tỉ lệ % tổng số điểm phân phối cho mỗi cột
- Đánh giá lại ma trận và sửa chữa (nếu cần thiết)



MÔN: – **THỜI GIAN LÀM BÀI:** phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Nội dung 1	1.1.....												
														
2	Nội dung 2	2.1.....												
		2.2.....												
														
3														
Tổng														
Tỉ lệ (%)														
Tỉ lệ chung (%)														

6. MINH HỌA – MẪU 2 (tài liệu của Bộ)

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	3	0	5	0	0	2	0		60
		Truyện đồng thoại, truyện ngắn									
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
		Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích.									
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

1. KHÁI NIỆM

01

Là một bản mô tả chi tiết, có vai trò như một hướng dẫn để viết một đề kiểm tra hoàn chỉnh.

02

Cung cấp thông tin về cấu trúc đề kiểm tra, hình thức câu hỏi, số lượng câu hỏi ở mỗi loại, và phân bố câu hỏi trên mỗi mục tiêu đánh giá.

2. TÁC DỤNG

01

Đối với hoạt động kiểm tra đánh giá

- Giúp nâng cao độ giá trị của hoạt động đánh giá, giúp xây dựng đề kiểm tra đánh giá đúng những mục tiêu dạy học dự định được đánh giá
- Đảm bảo sự đồng nhất giữa các đề kiểm tra dùng để phục vụ cùng một mục đích đánh giá

02

Đối với hoạt động dạy - học

Giúp cho hoạt động học tập trở nên rõ ràng, có mục đích, có tổ chức và có thể kiểm soát được.

- Người học có thể sử dụng để chủ động đánh giá việc học và tự chấm điểm sản phẩm học tập của mình.

- Người dạy có thể áp dụng để triển khai hướng dẫn các nhiệm vụ, kiểm tra và đánh giá.

03

Đối với hoạt động quản lý giáo dục

Giúp các nhà quản lý giáo dục kiểm soát chất lượng giáo dục của đơn vị mình.

3. CẤU TRÚC

01

Nội dung
kiến thức

02

Đơn vị
kiến thức

03

Mức độ kiến thức,
kỹ năng cần
kiểm tra,
đánh giá

04

Số câu hỏi
trắc nghiệm
và tự luận
theo mức độ
nhận biết

4. VÍ DỤ MINH HỌA

MẪU BẢNG ĐẶC TẢ ĐỂ KIỂM TRA
MÔN: – THỜI GIAN LÀM BÀI:

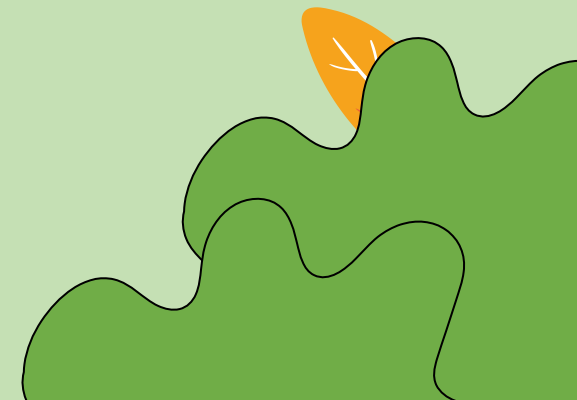


TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Nội dung 1	1.1.	Nhận biết: - Thông hiểu: - Vận dụng: - Vận dụng cao: -	...	...	...	...
		1.2.					
2	Nội dung 2	2.1.....					
		2.2.....					
Tổng							

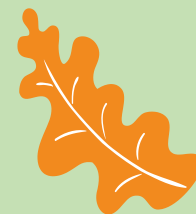


PHẦN 2

Hướng dẫn xây dựng đề kiểm tra định kì



**TRÂN TRỌNG
CẢM ƠN
QUÝ THẦY CÔ!**





ĐẶT THỜI GIAN THẢO LUẬN